

Số: 12/2025/QĐST-DS

Ngọc Lạc, ngày 16 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 79/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP B

Địa chỉ: Tòa nhà H, số 412 N, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng: Ông Lê Xuân B; địa chỉ: Số 27 – 29 Đại lộ L, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá; là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng (Văn bản ủy quyền ngày 14/12/2023 và ngày 23/7/2024).

- *Bị đơn*:

1. Anh Nguyễn Văn T Sinh năm: 1980

2. Chị Nguyễn Thị H Sinh năm: 1983

Cùng trú tại: Khu phố 1, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hoá.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP B số tiền nợ cả gốc và lãi tính đến ngày 08/4/2025 theo Hợp đồng tín dụng hạn mức khách hàng cá nhân số 0752300002900 ngày 11/01/2023, Đề nghị giải ngân kèm giấy nhận nợ ngày 05/10/2023, 06/10/2023, 12/12/2023 là 3.098.230.255đ (Ba tỷ không trăm chín mươi tám triệu hai trăm ba mươi nghìn hai trăm năm mươi lăm đồng); trong đó, nợ gốc là 2.699.999.998đ (Hai tỷ sáu trăm chín mươi chín triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm chín mươi tám

đồng), nợ lãi là 398.230.257đ (Ba trăm chín mươi tám triệu hai trăm ba mươi nghìn hai trăm năm mươi bảy đồng)

Anh T, chị H tiếp tục trả lãi theo Hợp đồng tín dụng hạn mức khách hàng cá nhân số 0752300002900 ngày 11/01/2023, Đề nghị giải ngân kiêm giấy nhận nợ ngày 05/10/2023, 06/10/2023, 12/12/2023 kể từ ngày 09/4/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản vay.

Trường hợp anh T và chị H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên, Ngân hàng TMCP B có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành phát mại tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 571, tờ bản đồ số 26; địa chỉ thửa đất: Khu phố Q, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hoá đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 758963; số vào sổ cấp GCN CH01817, ngày cấp 06/5/2016 cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị H và Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 45, tờ bản đồ số 20; địa chỉ thửa đất: Phố 1, xã Q (nay là Khu phố 1, thị trấn T), huyện N, tỉnh Thanh Hoá đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 264844; số vào sổ cấp GCN CH01473, ngày cấp 21/8/2014 cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị H (theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và nhà ở số 0752100033800 ngày 29/7/2021, số công chứng: 1499, quyền số 03/2021TP/CC-SCC/HĐGD và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0752300003000 ngày 11/01/2023, số công chứng: 69, quyền số 01/2023TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Lê Thị Kim T; Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 16/01/2025 và ngày 24/3/2025).

Sau khi xử lý tài sản bảo đảm mà vẫn không đủ để thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP B, anh T và chị H có nghĩa vụ tiếp tục phải trả nợ phần còn thiếu cho Ngân hàng.

- Về án phí:

Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị H phải chịu 46.982.000đ (Bốn mươi sáu triệu chín trăm tám mươi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP B được hoàn trả lại số tiền 45.160.000đ (Bốn mươi lăm triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí DSST Ngân hàng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc, theo biên lai số 0004431 ngày 08/11/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Thịnh